|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT DẦU TIẾNG  **TRƯỜNG MN TUỔI THƠ**    Số: 09/BC-MNTT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**[**VIỆT NAM**](http://webviet24h.com/)  **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**  Định An, ngày 04 tháng 5 năm 2017 |
|  |  |

**BÁO CÁO**

**TỔNG KẾT NĂM HỌC 2016 - 2017**

  Kính gửi: Lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo Dầu Tiếng

Bộ phận mầm non PGDĐT huyện Dầu Tiếng

Căn cứ vào công văn số: 66/PGDĐT-MN ngày 11 tháng 04 năm 2017 về việc hướng dẫn báo cáo tổng kết năm học 2016 - 2017;

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2016 - 2017 của trường mầm non Tuổi Thơ;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị;

Trường mầm non Tuổi Thơ báo cáo tổng kết năm học 2016 - 2017 với những nội dung cụ thể như sau:

**I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học:**

**1.Công tác tham mưu xây dựng văn bản chỉ đạo của chính quyền địa phương.**

**2. Kết quả thực hiện các chương trình hành động và phong trào thi đua:**

**\* Thực hiện học tậpvà làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.**

- Thực hiện học tậpvà làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Tập thể đơn vị 100% CBGVNV đăng ký học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với chuyên đề “ Trung thực, trách nhiệm, gắn bó với nhân dân, đoàn kết, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh”.

- Thông qua các hoạt động chính quyền và công đoàn nhà trường phát động cuộc vận động , nói chuyện truyền thống về tấm gương của Bác Hồ để CBGV trong nhà trường học tập và noi gương Bác.

- Tiếp tục Thực hiện chủ đề năm học “ Đổi mới thực chất, hiệu quả nâng cao”, do Sở phát động đã đem lại kết quả cao trong năm học:

- 100% CBGVNV trong đơn vị luôn đổi mới phương pháp quản lý giáo dục, phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ tại các nhóm, lớp đạt hiệu quả cao.

- Trong năm một số tấm gương điển hình tiên tiến vượt khó, có đầu tư sáng kiến kinh nghiệm khi thực hiện nhiệm vụ hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ như cô Lê Thị Ánh Hồng, cô Nguyễn Thị Huỳnh Lê, Nguyễn Thị Thanh Tuyền, Trần Thị trang, Trương Phước Thanh Thảo, Nguyễn Thị Thảo.

- Đơn vị thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ và đạo đức nhà giáo. Trong năm không có trường hợp vi phạm qui chế chuyên môn, không vi phạm đạo đức nhà giáo.

**\* Thực hiện phương châm hành động: “ Đổi mới thực chất, hiệu quả nâng cao,”.**

- Triển khai cho hội đồng sự phạm nhà trường nắm về các chương trình hành động trong năm học. Vận động tập thể nhà trường không ngừng học tập để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ. Mỗi cá nhân trong công tác luôn “ Tận tâm-Tận tụy-Tận lực-tất cả vì học sinh thân yêu ”.

- 100 % Cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thực hiện tốt các cuộc vận động “ Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”.

- 100% CBGV hoàn thành nhiệm vụ của mình, không có biểu hiện vi phạm quy chế chuyên môn, vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Các cuộc vận động “ Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”, “ Đối mới sáng tạo trong dạy và học”

- Những hoạt động nổi bật:

+ Tổ chức hội nghị CBVC ký kết giữa Chính quyền chuyên môn với CĐCS và đoàn thanh niên cùng phối hợp thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động, biến các cuộc vận động thành chương trình hành động.

+ Ký kết đăng ký thi đua, phát động các phong trào thi đua.

- Kết quả: 100% CBGV thực hiện nghiêm túc, không vi phạm cam kết.

- Mỗi giáo viên, nhân viên luôn nêu cao vai trò trách nhiệm của bản thân, không ngừng học tập nâng cao trình độ năng lực công tác.

**\* Đẩy mạnh công tác xây dựng trường lớp “ Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn” .**

- Hàng tuần tổ chức cho toàn thể CBGVNV lao động tạo môi trường “ Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn” .

- Thường xuyên kiểm tra tu sửa cơ sơ vật chất, loại bỏ những đồ dùng đồ chơi hư hỏng gây mất an toàn cho trẻ.

- Bồi dưỡng chuyên môn cho CB-GV-NV kiến thức và ý thức trách nhiệm của CBGVNV cùng thực hiện xây dựng trường lớp “ Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn” .

- Xây dựng kế hoạch giáo dục có lồng ghép giáo dục kỹ năng sống và các hoạt động giáo dục lễ giáo cho trẻ một cách nhẹ nhàng linh hoạt mang lại những kết quả rất tốt. Trẻ có kỹ năng tự phục vụ, tự chăm sóc bảo vệ, lễ phép với người lớn biết tránh xa những nơi nguy hiểm, không theo người lạ và một số kỹ năng khác cho trẻ.

- Đơn vị tổ chức chương trình ngoại khóa cho trẻ lớp chồi, lớp lá thăm quan khu di tích lịch sử vườn trầu .

**3. Quy mô phát triển giáo dục mầm non và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi:**

**a. Quy mô phát triển:**

**Tổng số lớp:** 05 lớp; 1 lớp lá, 1 lớp chồi, 1 lớp mầm, 1 nhóm trẻ nhóm 1, 1 nhóm trẻ nhóm 2.

**Tổng số trẻ đến lớp**: 93/44 nữ giảm 4 trẻ so với đầu năm. ( 2 trẻ chuyển về mầm non Định Thành do gia đình chuyển về Định Thành, 2 trẻ nhóm trẻ nghĩ bệnh kéo dài)

Trong đó:

Lớp lá: 01 lớp: 16 trẻ ( 08 nữ )

Lớp chồi: 01 lớp: 33 trẻ (15 nữ)

Lớp mầm: 01 lớp: 24 trẻ (12 nữ)

Lớp nhóm 1 : 01 lớp : 11 trẻ (04 nữ)

Lớp nhóm 2 : 01 lớp : 9 trẻ (05 nữ)

**Tỉ lệ huy động**:

- Tỉ lệ huy động trẻ trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp là: 324/379 đạt tỉ lệ: 85.48%;

- Tỉ lệ huy động trẻ 5 tuổi trên địa bàn ra lớp 123/123 đạt tỉ lệ: 100%;

**b. Công tác tham mưu .**

- Đơn vị tham mưu với UBND xã mở rộng quỹ đất cho đơn vị. Nhưng do điểm trường trên địa bàn đang hoạt động không thể mở rộng vì vậy UBND xã đả dành quỹ đất ở khu vực Bầu Dầu – Xã Định An - Huyện Dầu Tiếng – Tỉnh Bình Dương để xây dựng trường.

- Đơn vị tham mưu với PGD để PGD tham mưu với lãnh đạo cấp trên sớm xây dựng trường mới cho đơn vị để đơn vị đáp ứng nhu cầu học tập, vui chơi của con em địa phương trong độ tuổi được đến lớp và cơ sở vật chất diện tích đủ để đạt trường mầm non chuẩn quốc gia.

**4. Công tác PCGDMNTNT:**

- Nhiệm vụ phổ cập GDMNTNT là nhiệm vụ trọng tâm trong năm học. Nhà trường phối hợp MN Định An, chính quyền địa phương, lãnh đạo các cấp, các lực lượng xã hội. Thực hiện tốt công tác điều tra huy động trẻ, thực hiện hồ sơ, số liệu báo cáo kịp thời về đơn vị MN Định An để thực hiện công tác phổ cập trẻ 5 tuổi trong xã.

Trong quá trình điều tra phổ cập năm 2016-2017 đơn vị còn gặp nhiều khó khăn như:

**\* Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm giúp đỡ, từ lãnh đạo các ấp phối hợp chặt chẽ giữa hai đơn vị.

**\* Khó khăn:**

- Số liệu giữa các ấp chưa thống nhất.

**\* Biện pháp:**

+ Đơn vị phối hợp phân công cán bộ điều tra đến từng ấp lấy số liệu, phối hợp bên chính quyền ấp điều tra tạm trú tạm vắng chuyển đi chuyển đến để có số liệu chính xác.

+ Đơn vị phối hợp với MN Định An hoàn chỉnh hồ sơ phổ cập chuẩn bị cho kiểm tra công nhận PCGDMNTENT.

- Tham mưu chuẩn bị điều kiện tiến tới phổ câp GDMN trẻ 3-4 tuổi gặp những thuận lợi, khó khăn đề suất sau:

- Tham mưu với chính quyền địa phương , lãnh đạo các ấp họp triển khai tới toàn thể các ấp, các lực lượng xã hội khác và đơn vị để tiến tới phổ cập trẻ 3-4 tuổi được thuận lợi.

**\* Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm giúp đở từ ngành địa phương và các lựu lượng xã hội khác.

**\* Khó khăn:**

- Diện tích đơn vị nhỏ hẹp, không đủ lớp cho trẻ trong độ tuổi ở địa bàn ra lớp, cơ sở vật chất không đầy đủ, CB-GV còn thiếu so với quy định, thiết bị dạy học còn hạn chế chưa đầy đủ cho độ tuổi 3-4 tuổi.

**\* Đề xuất:**

- Cần có sự phối hợp và cung cấp số liệu chính xác từ lực lượng xã hội và các ấp để đơn vị thực hiện tốt công tác phổ cập.

- Trang bị máy móc, thiết bị cho đơn vị.

- Tiếp tục tham mưu lãnh đạo ngành, địa phương về công tác xây dựng trường học ở quỹ đất mới mà địa phương đã dành để xây trường.

**5. Chất lượng,chăm sóc, giáo dục trẻ:**

**a. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.**

- Đơn vị triển khai các văn bản chỉ đạo như : Triển khai cho CBGVNV về điều lệ trường MN, nội quy, quy chế đơn vị.

- Công văn số 131/PGDĐT-MN ngày 09/9/2016 về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn, toàn diện cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

- Thông Tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục ĐT quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ.

- Quán triệt tuyên truyền năng cao nhận thức trách nhiệm của CBGVNV trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Thực hiện các bản cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Thường xuyên kiểm tra các hoạt động, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học tu sửa và loại bỏ những đồ dùng đồ chơi thiết bị gây mất an toàn cho trẻ, bồi dưỡng đội ngũ CBGVNV về xây dựng môi trường lớp học an toàn, toàn diện cho trẻ phối hợp với y tế xây dựng kế hoạch tuyên truyền phòng chống dịch bệnh tại đơn vị.

**\* Kết quả:**

- Trong năm học không có dịch bệnh xảy ra.

- Đảm bảo an toàn toàn diện cho trẻ.

- GV không vi phạm nội quy, quy chế chuyên môn, quy chế nhà trường,

- Thực hiện tốt các công văn chỉ đạo của ngành, địa phương, đơn vị.

**b. Năng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc.**

- Đẩy mạnh chất lượng bửa ăn bán trú, bếp ăn bán trú, mức ăn 20.000đ/ngày/trẻ, xây dựng thực đơn phong phú và đúng định lượng cân đối về các chất dinh dưỡng.

- Ăn đầy đủ các chất đảm bảo công tác điều tra khẩu phần ăn đảm bảo vệ sinh ATTP.

- Thực hiện nấu ăn đảm bảo VSATTP, có giấy chứng nhận bếp ăn VSATTP, giấy chứng nhận cấp dưỡng có kiến thức về VSATTP. Cho GV, cấp dưỡng khám sức khỏe định kỳ để phát hiện bệnh lây nhiễm, ký hợp đồng thực phẩm có uy tính chất lượng, nguồn góc rõ ràng.

- Trẻ được cân đo theo quý đối với trẻ mẫu giáo.

- Trẻ được cân đo theo tháng đối với trẻ nhóm trẻ và trẻ mẫu giáo có sức khỏe không bình thường, có công bố kết quả và có xây dựng biện pháp cụ thể từng nhóm lớp để giảm số lượng trẻ phát triển không bình thường.

- Triển khai thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/05/2016 về công tác y tế trường học thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh cho trẻ tại đơn vị. Y tế trường học xây dựng kế hoạch triển khai đến CBGVNV và xây dựng nội dung tuyên truyền kịp thời theo tình hình và theo kế hoạch cho phụ huynh và CBGV nắm.

**\* Kết quả:**

+ Đơn vị được cấp giấy chứng nhận bếp ăn đảm bảo VSATTP.

+ Cấp dưỡng đủ sức khỏe, kiến thức nấu ăn VSATTP.

+ Không xảy ra ngộ độc tại đơn vị.

+ 100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng.

+ 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ lần/ năm. Lần đầu tháng 9, lần 2 tháng 1 có báo kết quả về PGD.

+ Trong năm không có dịch bệnh xảy ra tại đơn vị.

+ Tỉ lệ chuyên cần của đơn vị : 92.2%

**c. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, năng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.**

Chất lượng đội ngũ và kỹ năng nghề nghiệp của giáo viên và cán bộ quản lý( CBQL)

\* Đối với giáo viên và CBQL:

- Tất cả cán bộ giáo viên đã nắm vững cách xây dựng mục tiêu nội dung và kế hoạch hoạt động của từng độ tuổi, từng chủ đề cụ thể chi tiết và tiến hành soạn giảng phù hợp với khung của chương trình và điều kiện thực tế của trường, chủ động linh hoạt sáng tạo trong phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục và thiết kế các hoạt động theo sự hứng thú của trẻ làm cho tiết dạy sinh động, hiệu quả.

- Giáo viên biết tận dụng tài nguyên giáo dục trên internet làm phong phú hoạt động học và vận dụng phù hợp với đặc điểm học sinh của nhóm lớp mình phụ trách. Qua khảo sát chất lượng chuyên môn của huyện về kiến thức thực hiện chương trình GDMN mới: 100% giáo viên đạt yêu cầu trở lên trong đó có 70 % giáo viên đạt điểm khá và giỏi. Năm học 2016-2017 có giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp cơ sở, cấp huyện không có giáo viên xếp loại yếu, kém về chuyên môn.

\* Cơ sở vật chất:

- Trường mới thành lập chuyển từ công ty sang cơ sở vật chất, trang thiết bị xuống cấp hư hỏng trầm trọng. Đơn vị đả tham mưu với lãnh đạo ngành, địa phương, vận động xã hội hóa giáo dục để sữa chửa cơ sở vật chất và các trang thiết bị cần thiết nhầm thực hiện tốt công tác GDMN.

\* Công tác kiểm tra, bồi dưỡng, hỗ trợ chuyên môn cho CBQL và GVMN.

- Hội đồng chuyên môn của nhà trường đã thường xuyên hỗ trợ giúp đỡ cho GV trong việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.

- BGH tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra, dự giờ bồi dưỡng giáo viên về phương pháp, kỹ năng sư phạm, cách xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung...

- Đánh giá trẻ theo từng chủ đề một cách nghiêm túc, qua đó xác định rõ những kỷ năng nào trẻ đạt, chưa đạt để có hướng bồi dưỡng tiếp theo đạt hiệu quả cao.

- Tạo điều kiện cho CB GV tham gia các lớp tập huấn do Sở, phòng tổ chức.

- Nhà trường đã tiến hành xây dựng kế hoạch hoạt động đổi mới phương pháp dạy học trên cơ sở kế hoạch chỉ đạo của ngành và đưa ra toàn thể hội đồng sư phạm thảo luận, góp ý nhằm hoàn thiện kế hoạch một cách cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Tổ chức chỉ đạo các tổ chuyên môn và các đoàn thể trong nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện đổi mới phương pháp dạy học với các giải pháp cụ thể, rõ ràng.

- Thành lập mạng lưới chuyên môn của nhà trường để hỗ trợ cho giáo viên về cách lập kế hoạch, phương pháp tổ chức hoạt động, cách đánh giá trẻ cho đội ngũ giáo viên.

- Chỉ đạo các lớp trang trí tạo môi trường học tập cho trẻ phù hợp với chủ đề, chủ điểm giáo dục.

- Chú trọng công tác xây dựng giáo viên nồng cốt, lớp điểm để chỉ đạo tốt việc thực hiện GDMN. Phân công giáo viên có kinh nghiệm kèm cặp các giáo viên mới, giáo viên yếu.

- Khuyến khích, động viên CBGV tăng cường công tác tự học, tự bồi dưỡng các kỹ năng khai thác ứng dụng CNTT vào công tác CSGD trẻ.

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do phòng, trường  tổ chức.

- 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, nắm bắt khá tốt việc thực hiện chương trình Giáo dục Mầm non.

- Xây dựng kế hoạch dự giờ đồng nghiệp trong nhà trường hàng kỳ, tháng để rút kinh nghiệm tự bồi dưỡng nâng cao năng lực sư phạm.

- Chủ động, sáng tạo trong công tác lập kế hoạch, lựa chọn nội dung, đề tài tổ chức cho trẻ hoạt động.

\* Tuyên truyền và thu hút sự tham gia của ban ngành, phụ huynh:

- Nhà trường đã tham mưu với chuyên môn Phòng Giáo dục về kế hoạch thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và thực hiện CTGDMNM

- Tham mưu với lãnh đạo địa phương và các ban ngành đoàn thể, các dự án, hội phụ huynh để tăng cường CSVC và các trang thiết bị phục vụ cho việc thực hiện chương trình GDMN.

- Làm tốt công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức, nhằm thu hút sự quan tâm về tình thần, vật chất và quan tâm nhiều hơn đến trẻ.

\* Bộ chuẩn pháp triển trẻ 5 tuổi.

- Đơn vị đầu năm đã hướng dẫn và triển khai cách thực hiện sữ dụng bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi cho toàn thể GV nắm.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

- Đơn vị đã đầu tư trang thiết bị cơ sở vật chất đầy đủ để cho lớp 5 tuổi đáp ứng đầy đủ cho sự phát triển của trẻ.

- Tổ chức cho GV họp phụ huynh hướng dẫn cách đánh giá phiếu đánh giá cho phụ huynh để phụ huynh nắm rõ và đánh giá thực chất từ đó GV-GĐ phối kết hợp để chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ đạt kết quả cao nhất.

\* Chuyên đề phát triển vận động.

- Đơn vị diện tích sân chơi nhà trường nhỏ chưa có phòng chức năng vì vậy với khó khăn trên đơn vị đã thực hiện những giải pháp sau nhầm phát triển vận động cho trẻ.

+ Xây dựng kế hoạch và phát triển kế hoạch cho toàn thể CB-GV-NV nắm.

+ Xây dựng kế hoạch lồng ghép tích hợp chuyên đề vào các hoạt động.

+ Bồi dưỡng cho đội ngũ CB-GV, cách lựa chọn bài tập địa điễm phù hợp, xây dựng môi trường lớp học dành riêng góc vận động.

+ Tổ chức các hoạt động ngoại khóa: trong hoạt động ngoại khóa tăng cường các trò chơi vận động.

+ Cho CBGV đi thăm quan các trường điểm để học hỏi rút kinh nghiệm.

+ Phân chia các lớp ra ngoài trời để có thêm diện tích vận động cho trẻ.

\* Quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Đơn vị đã xây dựng kế hoạch chuyên đề triển khai chuyên đề.

- Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng. Để xây dựng môi trường phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của trẻ, bồi dưỡng kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức thao giảng dự giờ trao đổi học hỏi kinh nghiệm.

- Tổ chức hướng dẫn giáo viên rà soát mức độ thực hiện quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm của lớp, sau khi rà soát những tiêu chí, chỉ số chưa đạt lớp xây dựng kế hoạch và tìm biện pháp khắc phục.

**\* Một số khó khăn, hạn chế:**

**\* Thuận lợi:**

- Trang bị các đầu sách cho giáo viên nghiên cứu chương trình giáo dục mầm non.

- Sự quan tâm từ lãnh đạo các cấp.

- Giáo viên trẻ nhanh nhẹn, linh hoạt

**\* Khó khăn:**

- CBGV thiếu so với biên chế, ít kinh nghiệm.

- Cơ sở vật chất chưa đáp ứng tốt trong việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

**\* Biện pháp khắc phục.**

- Tăng cường công tác đánh giá, rút kinh nghiệm về chỉ đạo thực hiện Chương trình GDMN tại đơn vị:

- Tăng cường công tác kiểm tra chỉ đạo và xây dựng tiết mẫu.

- Tổ chức tập huấn đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện chương trình GDMN.

- Tiếp tục trang bị thêm tài liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chương trình Giáo dục mầm non

- Tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng hè cho giáo viên được đi tập huấn và được dự giờ mẫu.

- Hội nghị giao ban đầu năm học thống nhất các phương pháp dạy theo một mẫu xuyên suốt để trường thực hiện. .

- Tạo điều kiện tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học theo hướng CNTT cho nhà trường đáp ứng nhu cầu Giáo dục mầm non.

\* **Đề xuất, kiến nghị:**

- Tổ chức tập huấn hàng năm để nâng cao năng lực cho cán bộ giáo viên trong việc thực hiện chương trình GDMN.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên được giao lưu học hỏi năng cao trình độ, trao đổi kinh nghiệm giữa các đơn vị với nhau nhiều hơn nữa.

- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi để nhà trường thực hiện tốt công tác GDMN.

**d. Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.**

- Đơn vị đã thực hiện tự kiểm định chất lượng trường mầm non kết quả như sau:

Gồm có 5 tiêu chuẩn trong đó có 2 tiêu chuẩn đạt và 3 tiêu chuẩn không đạt.

- Qua quá trình tự đánh giá kiểm định chất lượng trường mầm non đơn vị gặp những thuận lợi và khó khăn như sau:

**\* Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm chỉ đạo và có công văn hướng dẫn cụ thể, đơn vị được tập huấn hướng dẫn thực hiện phần mềm kiểm định chất lượng, giải đáp được những vướng mắc của đơn vị.

**\* Khó khăn:**

- Đội ngũ CBQL-GV-NV thiếu nên việc phần thành lập hội đồng tự đánh giá còn gặp nhiều khó khăn về số lượng người thực hiện, và thời gian học hỏi đơn vị bạn chưa có và lần đầu tiên thực hiện phần mềm kiểm định nên kinh nghiệm còn ít. Vì vậy việc báo cáo còn chưa kịp thời.

**\* Biện pháp:**

- Đơn vị cố gắng học hỏi đơn vị bạn để có nhiều kinh nghiệm, đến đầu năm học số lượng CBQL-GV được biên chế đủ và bổ xung số lượng thành viên trong hội đồng tự đánh giá để chất lượng thực hiện tốt hơn.

**6. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.**

- Đã tham mưu với lãnh đạo địa phương quy hoạch quỹ đất cho đơn vị để đầu tư xây dựng trường mầm non, tiếp tục tham mưu với lãnh đạo phòng giáo dục để PGD tham mưu với cấp trên sớm xây dựng trường mới cho đơn vị.

- Đơn vị thành lập đoàn kiểm kê tài sản cơ sở vật chất, trang thiết bị. Thực hiện hồ sơ thanh lý gửi PGD để thanh lý những ĐDĐC, CSVC, thiết bị đã hư hỏng có kế hoạch tham mưu mua sắm sửa chữa để cơ sở vật chất, trang thiết bị tương đối cho trẻ hoạt động.

**\* Kết quả:**

- Đã tham mưu được với UBND Xã dành quỹ đất để xây dựng trường mới.

- Sửa chữa được hệ thống chống thấm, chống dột, một số nhà vệ sinh của trẻ.

- Xây mới được hầm chứa nước thải, nhà bếp.

- Mua loa di động tổ chức chào cờ và hoạt động lễ hội của trẻ, trang bị rèm cửa cho các lớp, làm phông màn, bục hội nghị lễ hội cho trẻ.

Từ những kết quả trên đơn vị còn gặp những thuận lợi và khó khăn như sau:

**\* Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm giúp đở từ các cấp lãnh đạo nghành, địa phương. Sự hổ trợ nhiệt tình của từ phụ huynh và mạnh thường quân, nhân dân địa phương.

**\* Khó khăn:**

- Cơ sở vật chất đơn vị xuống cấp nhiều, kinh phí ngân sách ít, diện tích sân chơi nhà trường nhỏ hẹp, không có các phòng chức năng âm nhạc, thể chất, y tế, bảo vệ, nhà vệ sinh cho CBGVNV.

- Hệ thống lưới điện quá tải và lâu năm vì vậy hay xảy ra chập điện nhiễm điện gây cháy nổ

**\* Biện pháp:**

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo các cấp tăng cường cơ sở vật chất, tăng kinh phí sửa chữa cho đơn vị.

- Tham mưu với phòng để PGD có hướng tham mưu cấp trên xây dựng trường mới cho đơn vị.

**7. Phát triển đội ngũ.**

- Đơn vị thiếu CB-GV so với định biên 2GV/lớp. Vì vậy đầu năm đơn vị hợp đồng 2 bảo mẫu và tháng 12 hợp đồng 1 giáo viên, tháng 3 hợp đồng 1 giáo viên.

- Lớp 5 tuổi : 16 trẻ/1GV đủ so với quy định.

- Tỉ lệ giáo viên biên chế : 5 giáo viên.

- Mức lương giáo viên hợp đồng: 4.056.000đ/1GV/tháng.

- Thực hiện các chế độ chính sách theo công văn, văn bản, thông tư hiện hành tuy nhiên do đơn vị mới thành lập ngân sách giao cho năm 2016 đơn vị ít. CSVC cần sửa chữa nhiều vì vậy năm 2016 CBGVNV không có tiền tăng thu nhập.

- Đơn vị xây dựng kế hoach bồi dưỡng thường xuyên năm, tháng, tổ chức học theo kế hoạch và đến tháng 3 đơn vị đã hoàn thành xong chương trình BDTX 2016-2017 được xếp loại như sau:

+ CBQL: 01, XL: Giỏi

+ GV: 01 XL: Giỏi, 04 XL: Khá

- Đơn vị không có CBQL tham gia học 10 mô đun nâng cao qua mạng.

- Có 2 GV tham gia học trong đó có 1 giáo viên hoàn thành, 1 giáo viên không hoàn thành ( Do thời gian cuối của lớp học GV chuẩn bị nghĩ hậu sản).

- Đơn vị thực hiện tinh giảm HSSS : đầy đủ, gọn gàng, khoa học phù hợp.

Qua quá trình thực hiện đơn vị gặp những khó khăn như sau:

**\* Khó khăn:**

- Đội ngũ không ổn định, bảo mẫu chưa qua đào tạo bồi dưỡng, giáo viên nghĩ hậu sản nhiều. Thay đổi giáo viên ở các lớp làm phụ huynh và trẻ không an tâm.

**\* Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm từ lãnh đạo ngành địa phương giới thiệu và hợp đồng được giáo viên để có GV phụ trách lớp, sự cố gắng nổ lực của CB-GV-NV, sự đoàn kết nội bộ của đơn vị giúp đơn vị vượt qua những khó khăn trên.

**\* Biện pháp:**

- Tham mưu với lãnh đạo ngành biên chế đủ số lượng CB-GV cho đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra động viên nhắc nhở CBGVNV thực hiện tốt công tác.

**8. Năng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục.**

- Đơn vị triển khai các văn bản kịp thời cho toàn thể CB-GV-NV nắm được.

- Đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và thực hiện kiểm tra theo kế hoạch, thành lập đoàn kiểm tra theo quy định.

**\* Kết quả:**

- Trong năm đơn vị kiểm tra toàn diện 1 giáo viên, kiểm tra hành chính 10 lần, kiểm tra chuyên môn 30 lần, kiểm tra đột xuất, kiểm tra tài sản 2 lần, kiểm tra tài chính 11 lần.

- Đơn vị thực hiện công khai kịp thời đầy đủ nội dung 3 công khai.

- Đơn vị thường xuyên tổ chức thao giảng dự giờ, dự đột xuất để đánh giá chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ và kiểm tra kỹ năng của giáo viên từ đó có hướng bồi dưỡng kịp thời cho đội ngũ. Ngoài ra đơn vị còn thường xuyên xuống lớp kiểm tra trực tiếp trẻ để đánh giá chất lượng trẻ trong năm học.

- CBQL triển khai công văn 1700/PGDĐT-NGCBQLGD về hướng dẫn đánh giá xếp loại giáo viên mầm non và thông tư số 17/2011/TT-BGDĐT về ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng , phó hiệu trưởng cho toàn thể CBGV dựa vào những quy định những tiêu chuẩn, tiêu chí thực hiện tốt công tác của mình.

**9. Công tác xã hội hóa giáo dục.**

- Đơn vị tăng cường vận động XHHGD lực lượng nồng cốt là PHHS, tuyên truyền cho phụ huynh nội dung hiểu ý nghĩa của hoạt động XHHGD, vận động để xây dựng trường lớp ngày càng tốt hơn cụ thể như sau:

+ Vận động được phụ huynh số tiền là 11.640.000đ để chi cho các hoạt động lễ hội của trẻ và mua sắm thêm được 1 số quạt sân lễ hội, và chậu kiểng giúp trẻ có môi trường học tập và vui chơi tốt nhất.

+ Vận động từ mạnh thường quân vá các tổ chức xã hội khác được 14.800.000đ để xây dựng công trình nhà để xe cho CBGVNV. Trả lại hành lang chơi cho trẻ, ngoài ra còn xây được hai bồn hoa trước cổng trường, tạo được vườn hoa, vườn rau của bé và một số chậu kiểng cho trẻ học tập vui chơi.

**10. Công tác tuyên truyền về GDMN.**

- Quan tâm đến các cháu có hoàn cảnh khó khăn

- Sinh hoạt, tuyên truyền giúp cán bộ, giáo viên nhận thức được tầm quan trọng của công tác tuyên truyền.

- Kết hợp chặt chẽ công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non với một số cơ quan ban ngành địa phương, các bậc cha mẹ trẻ…

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục kiến thức nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ, tăng cường tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh.

- Thực hiện nội dung tuyên truyền về rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ.

- Tiếp tục thực hiện phong phú các hình thức tuyên truyền, tập trung các hình thức có tính chất đối thoại tạo sự linh hoạt, gần gũi, hiểu biết nhau hơn giữa gia đình và nhà trường.

- Tạo hình thức bản tin tuyên truyền ngày càng đẹp và đạt yêu cầu hơn.

- Phối hợp cùng trạm y tế xã kiểm tra vệ sinh môi trường, xây dựng kế hoạch theo từng chủ đề trong năm học có lồng ghép giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân, tuyền truyền kiến thức phòng tránh các bệnh theo mùa thông qua bảng tuyên truyền của trường, của lớp, qua giờ đón trả trẻ.

- Có kế hoạch kiểm tra thường xuyên đồ dùng, đồ chơi để phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ, kết hợp với gia đình trẻ trong việc giáo dục lễ giáo cho trẻ, giáo dục trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường. Phổ biến các kiến thức trẻ đã học được tại lớp cho phụ huynh nắm.

- Giáo dục trẻ bỏ rác đúng nơi quy định, biết chăm sóc bảo vệ cây xanh, hoa kiểng, trong giờ ra chơi ngoài trời khuyến khích trẻ cùng cô vệ sinh trên sân trường như nhặt lá vàng, rác, nhổ cỏ,…, và tuyên truyền đến các bậc phụ huynh cùng phối hợp giáo dục trẻ tại gia đình.

- Hoạt động ngày hội ngày lễ, ngày hội, tổ chức hoạt động “Ngày hội đến trường, ngày tết trung thu cho trẻ, ngày lễ 20/11,liên hoan tiếng hát dân ca”

**\* Kết quả**:

- Tổ chức triển khai cho 100% CBGVCNV nắm các văn bản chỉ đạo của ngành, cũng như các quy định của trường trong công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho phụ huynh nắm.

- Đảm bảo công tác tuyên truyền cho các bậc cha mẹ trẻ trong nhà trường.

- Khắc phục những hạn chế trong công tác tuyên truyền, đáp ứng được yêu cầu của ngành.

- Có kế hoạch tuyên truyền về các dịch bệnh theo mùa.

- Tận dụng tối đa lợi thế của đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền về GDMN trong địa phương, trong xã hội .

- Đúc rút kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học, chăm sóc, nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ trẻ

- 100% trẻ biết bỏ rác đúng quy định.

**II. Đánh giá chung về tình hình năm học 2016-2017:**

**1**. **Kết quả nổi bật:**

- Với sự cố gắng nổ lực, sự đoàn kết nội bộ sau một năm thực hiện nhiệm vụ năm học đơn vị đã đạt được một số kết quả nổi bật như:

- Thực hiện tốt công tác XHHGD.

- Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ có sự chuyển biến tốt hơn so với đầu năm.

- Trường đảm bảo an toàn, toàn diện cho trẻ.

- Thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng trường MN hoàn thành theo sự chỉ đạo của ngành.

- Có giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp huyện .

- Tham gia hội thi nét đẹp giáo viên do PGD tổ chức đạt giải phong trào.

- Sửa chữa cơ sở vật chất trường lớp tạo cảnh quan môi trường “Xanh- Sạch – Đẹp”, an toàn – thân thiện học sinh tích cực”

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học đơn vị gặp những thuận lợi khó khăn như sau:

**\* Thuận lợi;**

- Đơn vị được sự quan tâm sâu sát từ lãnh đạo ngành, địa phương, các lực lượng xã hội khác tạo mọi điều kiện để đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đội ngũ CBGVNV đoàn kết yêu thương biết giúp đỡ động viên cùng nhau thực hiện nhiệm vụ đề ra.

**\* Khó khăn:**

- Đội ngũ CB-GV thiếu và mới ít kinh nghiệm và đội ngũ CBGVNV trẻ vì vậy giáo viên nghĩ hậu sản nhiều ảnh hưởng đến công tác của đơn vị.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị hư hỏng và xuống cấp.

- Diện tích đơn vị nhỏ hẹp thiếu các phòng chức năng, y tế, bảo vệ….

- Hệ thống đường điện quá tải và lâu năm nên thường xảy ra chập điện, nhiễm điện gây cháy nổ.

**\* Các giải pháp.**

- Tiếp tục tham mưu với cấp trên xin thêm kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất và mua sắm mới các trang thiết bị, đồ dùng ngoài trời cho đơn vị.

- Tiếp tục tham mưu xới chính quyền, lãnh đạo ngành xây dựng trường mới cho đơn vị.

- Tiếp tục vận động XHHGD.

- Bồi dưỡng phẩm chất chính trị đạo đức, nghề nghiệp, kiến thức hỹ năng cho đội ngũ CBGVNV.

- Xây dựng môi trường học “ Xanh- Sạch- Đẹp –An toàn – Thân thiện” thu hút trẻ đến trường.

- Bồi dưỡng năng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ tại đơn vị.

- Sơn mới lại trường lớp.

**\* Kiến nghị.**

- Đơn vị cần được giúp đỡ nhiều hơn từ lãnh đạo ngành về cơ sở vật chất đội ngũ cho đơn vị.

- Mở các lớp tập huấn bồi dưỡng để CBGVNV cập nhật nắm vững nội dung mới mà sở giáo dục và PGD triển khai để thực hiện đúng và đủ.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2016-2017 của trường mầm non Tuổi Thơ. Kính mong được sự quan tâm giúp đỡ của các cấp quản lý để nhà trường ngày một hoàn thiện hơn.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**    - Phòng GD-ĐT;    - Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG** |

                                                                     Lê Thị Ánh Hồng